**CHỦ ĐIỂM: BẢN THÂN**

**(Thời gian thực hiện trong 4 tuần: Từ ngày 04/10 – 8/11/2024)**

**Giáo viên thực hiện: Đặng Thị Danh - Lớp: Mẫu giáo Bé C**

**Nhánh 1: Mừng ngày hội của bà, của mẹ, của chị và các bạn gái**

**Nhánh 2: Bé tự giới thiệu về mình.**

**Nhánh 3: Những bộ phận trên cơ thể bé.**

**Nhánh 4: Bé cần gì lớn lên và khỏe mạnh.**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC - VỆ SINH DINH DƯỠNG:**

**CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN.**

**Lớp Bé C: Giáo viên thực hiện: Ngô Thị Thảo.**

**Thục hiện 4 Tuần từ ngày 14/10/ 2024 - 8/111/2024.**

| **TT** | **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1  2 | **Nuôi dưỡng**  \*Ăn uống  \*Tổ chức giấc ngủ  **Vệ sinh** | - Trẻ được ăn đủ các chất để cơ thể lớn lên và khỏe mạnh.  - Trẻ nhận biết được ích lợi của ăn uống đủ lượng đủ chất với sự phát triển của cơ thể.  - Trẻ có hành vi văn minh lịch sự trong giơg ăn. Biết mời cô mời bạn khi ăn.  - Trẻ biết ăn hết xuất.  - Khi ăn không nói chuyện, biết xúc cơm gọn gàng, không làm rơi vãi cơm và biết nhặt cơm rơi bỏ vào đĩa.  - Phòng ngủ của trẻ phải có đủ gối, ấm về mùa đông, sạch sẽ yên tĩnh, ít ánh sáng khi trẻ ngủ.  - Trẻ được ngủ đủ g- Luôn giữ sạch vệ sinh răng miệng khi chăm sóc trẻ.  - Khu vệ sinh đủ rộng, thoáng, sạch, đủ nước cho trẻ vệ sinh.  iấc,thông thoáng phòng. | - Tổ chức bữa ăn hàng ngày cho trẻ ở gia đình. Phụ huynh cùng trẻ chuẩn bị bàn ghế, chiếu cho trẻ, rơi, đĩa đặt khăn ẩm lau tay.  - Trước bữa ăn phụ huynh giới thiệu cho trẻ biết các món ăn và lợi ích của các món ăn.  - Nhắc nhở trẻ một số thói quen hành vi văn minh trong khi ăn.  - Trẻ có thói quen tự ăn xong tự lấy nước uống, lấy khăn lau miệng, cất đồ dùng đúng nơi quy định.  - Trẻ biết, cho trẻ đi vệ sinh trước khi ngủ.  - Động viên trẻ ngủ đúng giờ và khi ngủ dậy biết cất gối đúng vào nơi quy định.  - Phụ huynh nhắc cho trẻ vệ sinh rửa tay, rửa mặt trước khi ăn, sau khi ăn và sau khi đi vệ sinh.  - Nhắc trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định,bỏ giấy vệ sinh vào nơi quy định. | - Trẻ thực hiện tốt  - Trẻ thực hiện tốt |
|  | \*Vệ sinh cá nhân trẻ  \*Vệ sinh môi trường | - Rèn trẻ kỹ năng rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt khi bẩn, trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh.  - Lấy đồ dùng cá nhân của mình đúng ký hiệu riêng.  - Luyện thói quen hành vi văn minh,biết đi vệ sinh đúng nơi quy định ,biết giữ gìn vệ sinh cho bản thân và vệ sinh nơi công cộng. | biết xả nước vào bệt sạch sẽ, rửa tay bằng xà phòng sau khi đi vệ sinh.  - Luôn luôn nhắc nhở trẻ bỏ rác đúng nơi quy định và giữ gìn vệ sinh môi trường.Tổ chức cho trẻ vệ sinh môi trường vào thứ 6 hàng tuần. |  |
| 3 | **Chăm sóc sức** khỏe  \*Sức khoẻ  \*Phòng bệnh | -Trẻ biết giữ gìn sức khoẻ cho bản thân. Biết gọi người lớn khi bị ốm.  - Phòng bệnh covid cho trẻ,các bệnh về đường hô hấp. | -Nhắc trẻ khi thấy mệt, nóng hay lạnh…phải nói với người lớn .  - Tuyên truyền cho phụ huynh về các bệnh thường gặp cần tiêm phòng ở độ tuổi này.  - Phối hợp với phụ huynh thực hiện tốt yêu cầu 5k của bộ y tế . | - Trẻ thực hiện tốt |
| 4 | **An toàn cho trẻ**  \*Thể lực  \*Tính mạng | - Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, nước uống, nước vệ sinh cho trẻ.  - Chăm sóc nuôi dưỡng, vệ sinh phòng bệnh tốt.  - Đảm bảo an toàn về tính mạng không để xảy ra tai nạn và thất lạc trẻ.  -Trẻ được an toàn mọi lúc mọi nơi về thể lực tinh thần.Tạo cho trẻ tâm thế thoải mái khi đến lớp. | - Phụ huynh luôn luôn giám sát trẻ mọi lúc mọi nơi.  - Không sử dụng đồ dùng, đồ chơi không an toàn cho trẻ hoạt động.  - Tạo không gian cho trẻ hoạt động trong lớp, đặc biệt chú ý khi trẻ hoạt động.  - Nhắc trẻ không được đến chơi những nơi nguy hiểm. | - Trẻ thực hiện tốt |

**Đánh giá sự phát triển của trẻ:**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN ”**

Thực hiện trong 4 tuần: từ ngày 14/10/2024 đến ngày 8/11/2024.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| **Lĩnh vực phát triển thể chất** | | | |
| **MT 2.** Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...).   |  | | --- | | **MT3**. Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau… |   **MT 4.**Trẻ biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.  **MT** 7. Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống, trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở.  **MT 10:** Trẻ trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.    **MT11.**. Trẻ thực hiện được các vận động cơ bản đi, chạy. Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:  **MT 12**  Trẻ kiểm soát được vận động. (Chạy, đi, bò, trườn). | - Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc   |  | | --- | |  |   - Dạy trẻ nhận biết và gọi đúng tên món ăn quenthuộc như trứng gà cuốn, thịt gà nấu xáo, tôm rimmặn ngọt, cá thu dăm bông, thịt lợn rim gấc, Bí đỏxào, rau muống xào, canh rau vặt, canh rau cải nấuthịt bò  Dạy trẻ biết một số thực phẩm có lợi cho sức khỏe: ăn nhiều rau xanh thẫm, quả có màu vàng, đỏ có lợi cho mắt, cá tôm, bắp cải, cà rốt có lợi cho răng, ăn nhiều ra xanh, quả chín đẹp da...- Trẻ ăn hết khẩu phần ăn trong ngày, bữa ăn ở trường và ở nhà- Dạy trẻ ăn uống đủ lượng và đủ chất, không ăn nhiều quá, không ăn ít quá- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì…)  - Dạy trẻ kỹ năng nói lời cảm ơn khi được nhận quà.  - Hô hấp: Hít vào thở ra  - Tay:  + Đưa hai tay lên cao, ra phía trước sang hai bên.  + Co và duỗi tay, bắt chéo hai tay lên trước ngực  - Lưng bụng lườn  + Cúi về phía trước  + Quay sang trái, sang phải  + Nghiêng người sang trái, sang phải.  - Chân:  + Bước lên phía trước, bước sang ngồi xổm đứng lên, bật tại chỗ  + Co duỗi chân  + - Đi trong đường hẹp (3m x 0,2m).  - Đi trên vạch kẻ thẳng.  - Bò chui qua cổng.  - Bò trong đường zích zắc | | - Tuyên truyền với phụ huynh qua zalo để tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ hàng ngày.  -Trong giờ tổ chức bữa ăn cô chú ý giới thiệu các món ăn và hỏi trẻ các món ăn trong ngày.  - Tổ chức qua hoạt động vệ sinh rửa tay lau mặt  - Tổ chức qua hoạt động ăn trưa .  **- Tổ chức qua hoạt động mọi lúc mọi nơi trong ngày.**  **- Tổ chức HĐ thể dục sáng.**  **- Tập kết hợp với bài “Nắng sớm”**  -Tổ chức ở hoạt động học:  Ở các bài tập phát triển chung  Thứ 2,4,6 tập với nhạc .  Bài “Trường chúng cháu là trường mầm non.  - Thứ 3.5 tập với nhịp hô  **Hoạt động học :**  - Dạy trẻ kỹ năng nói lời cảm ơn khi được nhận quà.  **- Tổ chức hoạt động học;**  + Đi trong đường hẹp (3m x 0,2m)  + Đi trên vạch kẻ thẳng.  + Bò chui qua cổng.  + Bò trong đường zích zắc.  **- Tổ chức hoạt động ngoài trời** .  - Tổ chức ôn luyện chơi ngoài trời, hoạt động chiều.  - Tổ chức HĐ chăm sóc giáo dục trẻ hàng ngày. |
| **Lĩnh vực phát triển nhận thức** | | | |
| **MT 17.** Trẻ sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng, nhận biết đồ dùng đồ chơi.  **MT 18**. Trẻ làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: thả các vật vào nước để nhận biết chìm hay nổi.  **MT 19** Trẻ biết Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.  **MT 23.** Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...   |  | | --- | | **MT 32**. Trẻ sử dụng lời nói và hành động đẻ chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân |   **MT 33.** Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện  **MT 37**.Trẻ kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, tết trung thu, tết cổ truyền   |  | | --- | |  | | | - Cảm nhận giác quan cuả một số bộ phận trên cơ thể  - Đặc điểm nổi bật công dụng các bộ phận trên cơ thể  - Làm thí nghiệm vật chìm vật nổi.  - Xem tranh ảnh, nhận biết hình ảnh, gọi tên một số hình ảnh trong tranh  - Đồ dùng đồ chơi bé trai, bé gái  - Chơi đóng vai (bắt chước các hành động của những người gần gũi như chuẩn bị bữa ăn của mẹ, bác sĩ khám bệnh ...  - Hát các bài hát về cây, con vật...   |  | | --- | | Dạy trẻ nhận biết phía trên - phía dưới, phía trước - phía sau, tay phải -tay trái của bản thân. |     Nhận biết về bản thân: Tên, tuổi, giới tính của bản thân:  - Bé tự giới thiệu về mình.  Tên các ngày lễ hội, của địa phương, đất nước trong năm như : Ngày khai giảng 05/9, Tết Trung, ngày 20/10, ngày 20/11, ngày 22/12, ngày 8/3, ngày tết cổ truyền. | **- Tổ chức ở hoạt động học:**  **- Tôt chức ở hoạt động chơi ngoài trời.**  **- Tổ chức ở hoạt động chơi ngoài trời .**  +Làm thí nghiệm vật chìm vật nổi.  **- Tổ chức ở hoạt động học.**  **- Tổ chức ở hoạt động mọi lúc mợi nơi .**  **- Tổ chức ở hoạt động góc :**  như ở các góc chơi trẻ bắt chước các hành động của người lớn để chơi như: Bế em, cho em ăn , nấu ăn, khám bệnh xây dựng ...  **- Tổ chức ở hoạt động chiều:**  **- Tổ chức hoạt động học:** Dạy trẻ  - Nhận biết phía trên - phía dưới, phía trước - phía sau của bản thân.  **- HĐ động góc :**  - Tổ chức HĐ học: Nhận biết tay trái –tay phải của bản thân.  **- Tổ chức hoạt động học:**  - Dạy trẻ xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau( So với bản thân)  **- Hoạt động góc**  **- Hoạt động chiều.**  **- Tổ chức hoạt động học:**  +Bé tự giới thiệu về mình.  +Trò chuyện về các giác quan trên cở thể bé .  + Bé cần gì để lớn lên  - HĐ chiều  - Tổ chức thực hiện hoạt động góc.  - **Tổ chức ở hoạt động học:**  + Trò chuyện về ngày 20/10.  - Tổ chức lồng ghép ở các hoạt động khác trong ngày - Lông ghép trong HĐCĐ |
| **Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ** | | | |
| **MT 46:** Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...  **MT 48.** Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn. | | - Thơ: Đôi mắt của em ( Lê Thị Mỹ phương)  - Thơ: Giờ ăn(Lê Thị Hoa),  Truyện : Gà mái tơ đi học | **- Hoạt động học :**  + Thơ: Đôi mắt của em ( Lê Thị Mỹ phương)  + Thơ: Giờ ăn(Lê Thị Hoa),  - Cô tuyên truyền và đua bài thơ Bé không khóc nữa vào Zalo nhóm lớp để nhờ phụ huynh tập cho trẻ tại nhà.  - Thơ: Đôi mắt của em ( Lê Thị Mỹ phương)  - Thơ: Giờ ăn(Lê Thị Hoa),  **- Tổ chức ở hoạt động góc:**  **- Tổ chức ở hoạt động ngoài trời .**  **- Hoạt động học :**  Truyện : Gà mái tơ đi học  - Cô tuyên truyền và đưa câu truyện vào Zalo nhóm lớp để nhờ phụ huynh kể cho trẻ tại nhà.  - **Hoạt động học :**  - Dạy trẻ kỹ năng nói lời cảm ơn khi được nhận quà. |
| **Lĩnh vực phát triền tình cảm kỹ năng xã hội.** | | | |
| |  | | --- | | **MT 54**. Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi. |   **MT 60**. Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở. Chú ý nghe cô, bạn nói. | | |  | | --- | | - Tự tin khi tham gia vào hoạt động(trò chơi, hoạt động lao động, vui chơi dã ngoại, hoạt động nhóm, hoạt động cá nhân) và trả lời câu hỏi. | | - Cô lồng ghép cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi trong ngày . |
| **Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ** | | | |
| **MT 67**. Trẻ chú ý nghe, thíchđược hát theo, vỗ tay, nhúnnhảy, lắc lư theo bài hát, bảnnhạc; thích nghe đọc thơ,đồng dao, ca dao, tục ngữ;thích nghe kể câu chuyện.  **MT 70**. Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tô màu tạo thành bức tranh đơn giản  **MT 71.** Cắt, Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản | | - DH:Tay thơm tay ngoan  Tc: Ai nhanh nhất.  - Hát + VĐ theo nhạc “ Cái Mũi”  NH: Cho con  - DH: Cô và mẹ  Trò chơi :Vũ điệu vui nhộn  + Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề:Cháu đi mẫu giáo,Trường chúng cháu là trường mầm non,  + Tô màu mũ bé trai bé gái.  + Tô màu khăn mùi sao  + Làm thiệp tặng bà tặng mẹ nhân ngày 20/10. | **- Tổ chức hoạt động học:**  - DH:Tay thơm tay ngoan  Tc: Ai nhanh nhất  **- Tổ chức hoạt động học:**  + H+VĐ: múa ninh họa “Cái mũi”:  NH: Cho con  **- Tổ chức hoạt động học:**  DH: Cô và mẹ  Trò chơi :Vũ điệu vui nhộn  - Tuyên truyền với phụ huynh qua zalo của nhóm lớp + Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề:Tay thơm tay ngoan, Cái mũi .  **Tổ chức ở hoạt động học :**  +Tô màu mũ bé trai bé gái.  **- Tổ chức ở hoạt động góc:**  **- Tổ chức hoạt động chiều:**  **- Tổ chức ở hoạt động học :**  + Tô khăn mùi soa.  **- Tổ chức ở hoạt động góc:**  **- Tổ chức hoạt động chiều:**  **- Tổ chức ở hoạt động học :**  + Làm thiệp tặng bà tặng mẹ nhân ngày 20/10.  **- Tổ chức ở hoạt động góc:**  **- Tổ chức hoạt động chiều:** |